

Bài 4 Vần: AT, ET

AT, ET



bát cơm
(bowl of rice)



ca hát
(to sing)



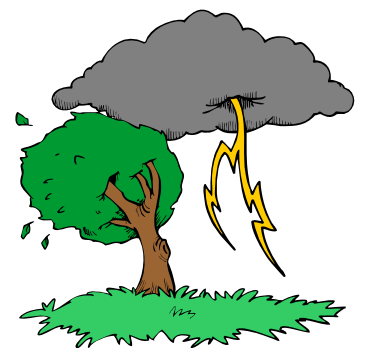
hạt điều
(cashew)



bánh tét
(rice cake –
Vietnamese
tradition)



con vẹt
(parrot)



sấm sét
(thunderbolt)

Tập Đánh Vần

(Cho các em đánh vần. Thí dụ: a-tờ-át-sắc-át.)

át ạt

ét ẹt

Tập Ghép Vần

(Cho các em ghép vần. Thí dụ: bờ-át-bát-sắc-bát, chờ-át-chát-sắc-chát, v.v..)

at

át bát chát cát dát hát lát mát

ạt bat dat đat gat hat lat nat

et

ét bét chét ghét hét khét sét vét

ẹt bet đet ket let nghet phet vet

Tập Đọc

(Cho các em đọc những câu sau đây. Khoanh tròn những từ có vần *at*, gạch dưới những từ có vần *et*. Sau đó, cho các em đọc lại những từ này.) Read these following sentences. Circle the words with syllable *at*, underline the words with syllabbe *et*. Then, read those words again.

Mỗi tối gia đình em quây quần bên nhau để thưởng thức những bát cơm ngon do mẹ nấu.



Mỗi khi đi học về, Minh thường ca hát những bài hát học được ở trường cho bố mẹ nghe.



Phú và Long thích ăn hạt điều nướng của thím Năm khi ngồi xem ti-vi.



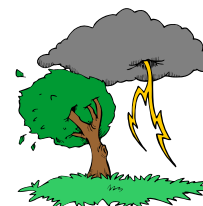
Bánh tét là một trong những thứ bánh dân tộc của các gia đình Việt Nam trong mỗi dịp xuân về.



Vì đã cố gắng học tập thật giỏi trong năm qua, Ân được ông bà ngoại thưởng cho một con vẹt màu vàng biết nói rất hay.



Bố mẹ dặn khi có sấm sét thì không nên chơi ở bên ngoài mà phải vào nhà để được an toàn.



Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.) Answer the following questions.

Mỗi tối gia đình em quây quần bên nhau để làm gì?

Mỗi khi đi học về, Minh thường hay làm gì?

Phú và Long thích ăn gì khi ngồi xem ti-vi?

Một trong những thứ bánh dân tộc của các gia đình Việt Nam trong dịp xuân về là bánh gì?

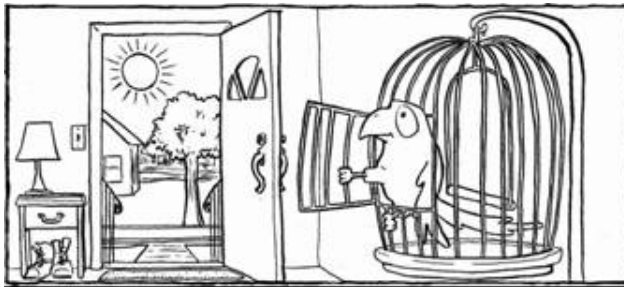
Ông bà ngoại thưởng gì cho Ân?

Bố mẹ dặn khi có sấm sét thì phải làm sao?

Tập Đọc

(Cho các em tự đọc. Khi đọc, nhắc các em chỉ vào những chữ đang đọc.)

Self-reading and pointing out each word that you are reading.



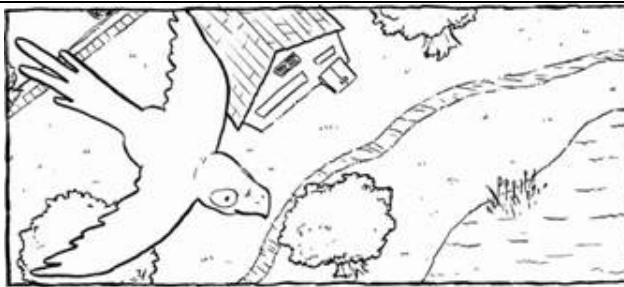
Cám được số lồng.
Không chút chần chừ,
cô nàng bay vụt ra khỏi
cửa.



Cám bay ngang qua
những rặng cây. Cô
nàng trông thấy những
mái nhà bên dưới.



Cám bay ngang qua
những mái nhà. Cô
nàng trông thấy một
con đường.



Cám bay ngang qua
con đường. Cô nàng
trông thấy một cái hồ.



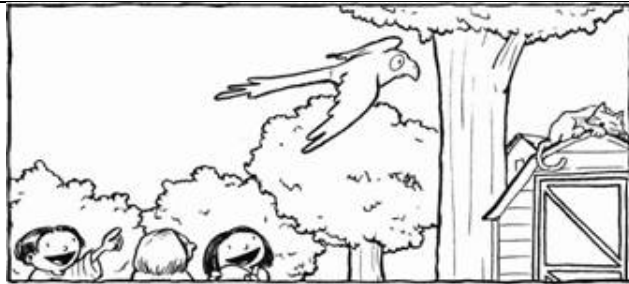
Cám bay ngang qua cái
hồ. Cô nàng trông thấy
một sân chơi.



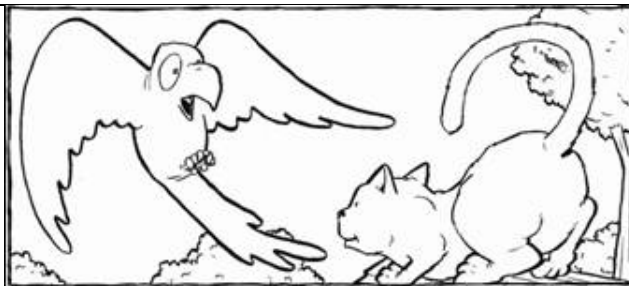
Cám bay ngang qua sân chơi. Cô nàng trông thấy những khóm hoa.



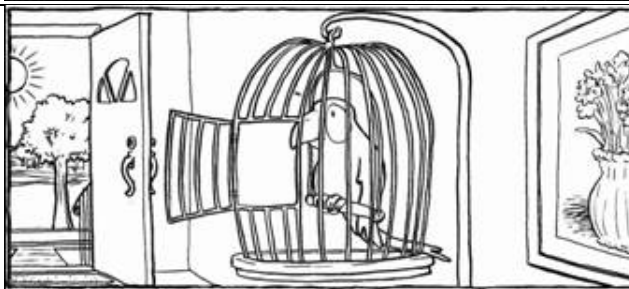
Cám bay ngang qua những khóm hoa. Cô nàng trông thấy một lũ trẻ đang chơi đùa.



Cám bay ngang qua lũ trẻ. Cô nàng trông thấy một chú mèo.



“Quác!” Cám hốt hoảng la lên. Cô nàng cuống quýt bay vội về nhà.



Cám chui tọt vào trong lồng. Phù! Giờ thì Cám rất an toàn.

Tập Đọc

(Cho các em tự đọc. Khi đọc, nhắc các em chỉ vào những chữ đang đọc.)

Self-reading and pointing out each word that you are reading.



Bên ngoài, trời bắt đầu trở lạnh. Gió đang thổi. Một cơn gió lạnh buốt thổi mạnh trên không.



Trinh và Thiên chạy vào nhà. Chúng choàng thêm chiếc áo khoác cho đỡ lạnh.



Cả hai trở ra ngoài. Những bông tuyết trắng bắt đầu rơi.



Trinh và Thiên há miệng. Chúng đưa lưỡi đón bắt những bông tuyết lạnh buốt.



Tuyết bắt đầu rơi nhanh,
càng lúc càng nhanh hơn.



Tuyết bắt đầu dày lên, càng
lúc càng dày thêm.



Gió thổi mạnh hơn. Trời càng
lúc càng lạnh hơn.



Trinh và Thiên trở vào nhà.
Không khí ấm áp thật dễ
chịu.

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.) Answer the following questions.

1. Tại sao Trinh và Thiên chạy vào nhà?

2. Chuyện gì xảy ra khi hai em trở ra ngoài?

3. Cảm giác của Trinh và Thiên ra sao lúc ở ngoài chơi tuyết?

Bài Làm Ở Nhà

Chọn Chữ

(Cho các em chọn và viết chữ đã chọn vào những câu sau.)

Choose a correct word and fill in the blank.



Cám bay ngang qua những _____.
 rãng cây rãng cây rặng cây



Cám bay ngang qua những _____.
 mái nhá mái nhà mài nhà



Cám bay ngang qua _____.
 con con con
đường đường đường



Cám bay ngang qua _____.
 cái hô cái hố cái hồ



Cám bay ngang qua _____.
 sân chơi sãn chói sân chời



Cám bay ngang qua những _____.

- khóm khòm khôm
hoa hoa hoa

Điền Vào Chỗ Trống

(Dùng những từ sau, cho các em điền vào chỗ trống sao cho đúng.)

Fill in the blank to complete the sentences with the words below that make the most sense.

bánh tét, bát cơm, con vệt

Mỗi tối gia đình em quây quần
bên nhau để thưởng thức
những _____ ngon do mẹ
nấu.



_____ là một trong những thứ
bánh dân tộc của các gia đình Việt
Nam trong mỗi dịp xuân về.



Vì đã cố gắng học tập thật giỏi trong năm qua, Ân được ông bà ngoại thưởng cho một _____ màu vàng biết nói rất hay.



Đặt Câu

(Đặt câu với các từ sau đây.)

Write the complete sentences with the words below.

1. **Hát:** Anh Hùng đang dạy cho Tiên hát.

2. **Quét:** Tý giúp mẹ quét dọn nhà cửa.

3. **Quạt:** Hoa đòi mẹ quạt cho em ngủ.
